

Số: **3983** /QĐ-UBND

Đồng Nai, ngày **06** tháng 10 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt danh sách và kinh phí hỗ trợ người lao động ngừng việc của Chi nhánh Công ty cổ phần dược phẩm Ampharco U.S.A (tỉnh Đồng Nai), Công ty TNHH Kỹ thuật Kamint Việt Nam, Công ty TNHH MTV Thái Bình Hưng Thịnh, Công ty TNHH MTV Cơ khí Cường Thái do ảnh hưởng của đại dịch COVID-19 theo Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn huyện Nhơn Trạch

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ về một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch COVID-19;

Căn cứ Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về việc thực hiện một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch COVID-19;

Căn cứ Kế hoạch số 8015/KH-UBND ngày 13 tháng 7 năm 2021 của UBND tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ, Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về việc thực hiện một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch COVID-19 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai;

Theo đề nghị của UBND huyện Nhơn Trạch tại các Tờ trình số: 548/TTr-UBND, 550/TTr-UBND, 554/TTr-UBND, 563/TTr-UBND ngày 30 tháng 9 năm 2021; ý kiến của Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tại Tờ trình số 909/TTr-LĐTBXH ngày 05 tháng 10 năm 2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt danh sách và kinh phí hỗ trợ người lao động ngừng việc của Chi nhánh Công ty cổ phần dược phẩm Ampharco U.S.A (tỉnh Đồng Nai), Công ty TNHH Kỹ thuật Kamint Việt Nam, Công ty TNHH MTV Thái Bình Hưng Thịnh, Công ty TNHH MTV Cơ khí Cường Thái do ảnh hưởng của đại dịch COVID-19 do ảnh hưởng của đại dịch COVID-19 theo Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn huyện Nhơn Trạch, cụ thể như sau:

1. Chi nhánh Công ty cổ phần dược phẩm Ampharco U.S.A (tỉnh Đồng Nai), địa chỉ: Lô III, số 20B, đường số 1, nhóm CN3, KCN Tân Bình, phường Tây Thạnh, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh theo Giấy đăng ký kinh doanh của Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. Hồ Chí Minh cấp hoạt động theo ủy quyền của Công ty cổ phần

được phẩm Ampharco U.S.A, địa chỉ: KCN Nhơn Trạch III, xã Hiệp Phước, huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai, gồm 38 người lao động ngừng việc từ 14 ngày trở lên với kinh phí hỗ trợ là 38.000.000 đồng, trong đó có 18 người lao động đang nuôi con dưới 06 tuổi (22 trẻ em) với kinh phí hỗ trợ là 22.000.000 đồng. Tổng kinh phí hỗ trợ là 60.000.000 đồng (sáu mươi triệu đồng chẵn).

2. Công ty TNHH MTV Thái Bình Hưng Thịnh, địa chỉ: Xã Phước An, huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai, gồm 07 người lao động ngừng việc từ 14 ngày trở lên với kinh phí hỗ trợ là 7.000.000 đồng, trong đó có 01 người lao động đang mang thai với kinh phí hỗ trợ là 1.000.000 đồng và 02 người lao động đang nuôi con dưới 06 tuổi (02 trẻ em) với kinh phí hỗ trợ là 2.000.000 đồng. Tổng kinh phí hỗ trợ là 10.000.000 đồng (mười triệu đồng chẵn).

3. Công ty TNHH Kỹ thuật Kamint Việt Nam, địa chỉ: Đường số N4, KCN Dệt may Nhơn Trạch, thị trấn Hiệp Phước, huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai, gồm 19 người lao động ngừng việc từ 14 ngày trở lên với kinh phí hỗ trợ là 19.000.000 đồng, trong đó có 05 người lao động đang nuôi con dưới 06 tuổi (05 trẻ em) với kinh phí hỗ trợ là 5.000.000 đồng. Tổng kinh phí hỗ trợ là 24.000.000 đồng (hai mươi bốn triệu đồng chẵn).

4. Công ty TNHH MTV Cơ khí Cường Thái, địa chỉ: Tổ 8, ấp 2, xã Long Thọ, huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai, gồm 06 người lao động ngừng việc từ 14 ngày trở lên với kinh phí hỗ trợ là 6.000.000 đồng, trong đó có 03 người lao động đang nuôi con dưới 06 tuổi (04 trẻ em) với kinh phí hỗ trợ là 4.000.000 đồng. Tổng kinh phí hỗ trợ là 10.000.000 đồng (mười triệu đồng chẵn).

(Danh sách đính kèm theo Quyết định).

Nguồn kinh phí hỗ trợ người lao động được sử dụng từ nguồn ngân sách địa phương theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, Nghị quyết số 68/NQ-CP và các nguồn huy động hợp pháp khác.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

Giao UBND huyện Nhơn Trạch chỉ đạo các đơn vị liên quan khẩn trương chi trả kịp thời, đúng đối tượng; kiểm tra, rà soát đảm bảo việc chi trả đúng đối tượng, minh bạch, công khai, chống trùg.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội; Giám đốc Sở Tài chính; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh; Chủ tịch UBND huyện Nhơn Trạch và các cá nhân tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. *anh*

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT. UBND tỉnh;
- Chánh, các PCVP. UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KGVX, KTNS.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Sơn Hùng



DANH SÁCH HỒ TRỢ NGƯỜI LAO ĐỘNG NGỪNG VIỆC DO ĐẠI DỊCH COVID -19
CỦA CHI NHÁNH CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM AMPHARCO U.S.A

(Kèm theo Quyết định số 928 /QĐ-UBND ngày 06 tháng 10 năm 2021 của UBND tỉnh Đồng Nai)

TT	Họ và tên	Phòng, ban, phần xưởng làm việc	Loại hợp đồng lao động	Mã số BHXH	Số CMND/thẻ căn cước công dân	Thời gian ngừng việc		Số tiền hỗ trợ (đvt: đồng)	Ký và ghi rõ họ tên
						Từ ngày tháng năm	Đến ngày tháng năm		
I. Hỗ trợ người lao động ngừng việc									
1	MAI XUÂN TRÍ	Phòng Phân phối	Không xác định thời hạn	7908027393	022813355	15/07/2021	03/08/2021	1.000.000	
2	NGUYỄN VĂN BÌNH	Phòng Phân phối	Không xác định thời hạn	7916369094	211870220	15/07/2021	03/08/2021	1.000.000	
3	VŨ ANH ĐỨC	Phòng Phân phối	Không xác định thời hạn	7932940671	023367495	15/07/2021	03/08/2021	1.000.000	
4	NGUYỄN THỊ THU THẢO	Phòng Kinh doanh	Không xác định thời hạn	7913120708	082191000147	15/07/2021	03/08/2021	1.000.000	
5	PHAN HOÀNG MỸ TRANG	Phòng Kinh doanh	Không xác định thời hạn	7910391018	023893793	15/07/2021	31/07/2021	1.000.000	
6	HUYỀN THỊ KIM NGÀ	Phòng Kinh doanh	Xác định thời hạn	7913161933	083190000451	15/07/2021	03/08/2021	1.000.000	
7	LÊ THÀI KHÁNH HƯNG	Phòng Kinh doanh	Xác định thời hạn	5215006433	215236273	15/07/2021	03/08/2021	1.000.000	
8	ĐỒNG THỊ HOÀNG GIANG	Phòng Kinh doanh	Xác định thời hạn	7523691651	272270075	15/07/2021	03/08/2021	1.000.000	
9	VŨ THẾ KIỀU UYÊN	Phòng Kinh doanh	Xác định thời hạn	7514006132	271951900	15/07/2021	03/08/2021	1.000.000	
10	ĐỖ THỊ KIM LIÊN	Phòng Kinh doanh	Xác định thời hạn	7912240275	024283102	15/07/2021	03/08/2021	1.000.000	

TT	Họ và tên	Phòng, ban, phân xưởng làm việc	Loại hợp đồng lao động	Mã số BHXH	Số CMND/thẻ căn cước công dân	Thời gian ngừng việc		Số tiền hỗ trợ (đvt: đồng)	Ký và ghi rõ họ tên
						Từ ngày tháng năm	Đến ngày tháng năm		
11	NGUYỄN THỊ HỒNG NHUNG	Phòng Kinh doanh	Xác định thời hạn	7914107062	187820220	15/07/2021	03/08/2021	1.000.000	
12	NGUYỄN THỊ THU THÙY	Phòng Kinh doanh	Xác định thời hạn	0105060128	012833033	26/07/2021	12/08/2021	1.000.000	
13	NGUYỄN THỊ KIM QUYÊN	Phòng Kinh doanh	Không xác định thời hạn	7908127389	290759187	28/06/2021	15/07/2021	1.000.000	
14	NGÔ TRÍ HÙNG	Phòng Kinh doanh	Không xác định thời hạn	7910359846	024503388	26/07/2021	12/08/2021	1.000.000	
15	LÊ MINH HÙNG	Phòng Kinh doanh	Không xác định thời hạn	4707161455	340814955	19/07/2021	05/08/2021	1.000.000	
16	ĐẶNG VIỆT QUỐC	Phòng Kinh doanh	Không xác định thời hạn	4707161701	320702229	19/07/2021	05/08/2021	1.000.000	
17	ĐOÀN VĂN PHƯỚC LỢI	Phòng Kinh doanh	Không xác định thời hạn	7909270699	351464578	20/07/2021	06/08/2021	1.000.000	
18	NGÔ THỊ HẠ	Phòng Kinh doanh	Không xác định thời hạn	7411073303	205285043	26/07/2021	12/08/2021	1.000.000	
19	TRẦN THANH PHONG	Phòng Kinh doanh	Không xác định thời hạn	7912130753	311833539	26/07/2021	12/08/2021	1.000.000	
20	TRƯƠNG HOÀNG LUÂN	Phòng Kinh doanh	Không xác định thời hạn	7915170762	321629757	26/07/2021	13/08/2021	1.000.000	
21	LÊ VĂN HIỆU	Phòng Kinh doanh	Không xác định thời hạn	7910049258	221016578	15/07/2021	03/08/2021	1.000.000	
22	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG LIÊN	Phòng Kinh doanh	Xác định thời hạn	7909435957	036176003193	15/07/2021	03/08/2021	1.000.000	
23	HÀ THỊ HOÀNG VY	Phòng Kinh doanh	Xác định thời hạn	7915118830	261569841	15/07/2021	03/08/2021	1.000.000	
24	LÊ HOÀNG VŨ	Phòng Phân phối	Xác định thời hạn	7413154295	079066003534	15/07/2021	03/08/2021	1.000.000	

TT	Họ và tên	Phòng, ban, phần xưởng làm việc	Loại hợp đồng lao động	Mã số BHXH	Số CMND/thẻ căn cước công dân	Thời gian ngừng việc		Số tiền hỗ trợ (đvt: đồng)	Ký và ghi rõ họ tên
						Từ ngày tháng năm	Đến ngày tháng năm		
25	DIỆP MINH TUYẾN	Phòng Kinh doanh	Xác định thời hạn	7909229623	023366166	15/07/2021	03/08/2021	1.000.000	
26	TRẦN THỊ KIM CHI	Phòng Kinh doanh	Xác định thời hạn	7938254386	225525270	15/07/2021	03/08/2021	1.000.000	
27	NGUYỄN HỎI	Phòng Kho	Không xác định thời hạn	0299003751	046060000298	15/07/2021	03/08/2021	1.000.000	
28	NGUYỄN HỮU THÀNH	Phòng Kho	Không xác định thời hạn	7908312425	024014392	09/08/2021	25/08/2021	1.000.000	
29	LÊ THỊ BÍCH NGỌC	Phòng Kinh doanh	Không xác định thời hạn	7910057617	201242282	04/08/2021	23/08/2021	1.000.000	
30	NGUYỄN LÊ ANH THU	Phòng Kinh doanh	Xác định thời hạn	5612626586	225226356	02/08/2021	19/08/2021	1.000.000	
31	NGUYỄN ĐỨC KÔBÊ	Phòng Kinh doanh	Không xác định thời hạn	7913221501	363776368	02/08/2021	19/08/2021	1.000.000	
32	ĐÀO TÔNG KHO	Phòng Kinh doanh	Không xác định thời hạn	7916364312	371615089	10/08/2021	25/08/2021	1.000.000	
33	LÊ NGỌC THANH	Phòng Kinh doanh	Không xác định thời hạn	9413004258	385467961	02/08/2021	19/08/2021	1.000.000	
34	HUYỀN THANH BÌNH	Phòng Kinh doanh	Xác định thời hạn	5804002130	365045189	02/08/2021	19/08/2021	1.000.000	
35	VŨ THỊ VIỆT HÀNG	Phòng Kinh doanh	Không xác định thời hạn	3009044740	013598193	02/08/2021	19/08/2021	1.000.000	
36	ĐÌNH THANH CẢNH	Phòng Kinh doanh	Xác định thời hạn	0109136546	036084007046	02/08/2021	19/08/2021	1.000.000	
37	BÙI MẠNH HÙNG	Phòng Kinh doanh	Xác định thời hạn	6816008668	162554284	02/08/2021	19/08/2021	1.000.000	
38	TRẦN QUỐC TÍN	Phòng Kinh doanh	Không xác định thời hạn	7913221914	312082772	02/08/2021	19/08/2021	1.000.000	

TT	Họ và tên	Phòng, ban, phần xưởng làm việc	Loại hợp đồng lao động	Mã số BHXH	Số CMND/thẻ căn cước công dân	Thời gian ngừng việc		Số tiền hỗ trợ (đvt: đồng)	Ký và ghi rõ họ tên
						Từ ngày tháng năm	Đến ngày tháng năm		
II. Hỗ trợ người lao động ngừng việc đang nuôi con đẻ hoặc con nuôi hoặc chăm sóc thay thế trẻ em chưa đủ 06 tuổi									
TT	Họ và tên	Số CMND/thẻ căn cước công dân	Thông tin về con và vợ hoặc chồng				Số tiền hỗ trợ	Ký và ghi rõ họ tên	
			Họ và tên trẻ em chưa đủ 6 tuổi	Ngày tháng năm sinh của trẻ em	Họ và tên vợ hoặc chồng ở cột 2	Số CMT/thẻ căn cước công dân của vợ hoặc chồng			
1	NGUYỄN VĂN BÌNH	211870220	Nguyễn Văn Phương	22/01/2019	Nguyễn Thị Hồng Thủy	211807864	1,000,000		
2	NGUYỄN THỊ THU THẢO	82191000147	Dương Gia Uy	29/10/2015	Dương Thanh Liêm	23959124	1,000,000		
3	PHAN HOÀNG MỸ TRANG	23893793	Phan Hoàng Minh Nhiên	07/06/2016	Phan Huy Thịnh	79085002790	1,000,000		
4	ĐỖ THỊ KIM LIÊN	24283102	Ngô An Hy	11/10/2017	Ngô Thành Nhân	79089014681	1,000,000		
		24283102	Ngô An Phi	24/12/2019			1,000,000		
5	NGUYỄN THỊ KIM QUYÊN	290759187	Nguyễn Ngọc Minh Anh	21/08/2020	Nguyễn Ngọc Hiếu	341223770	1,000,000		
6	LÊ MINH HÙNG	340814955	Lê Minh Quang	14/10/2016	Tô Thị Thủy Linh	341294313	1,000,000		
7	NGÔ THỊ HẬU	205285043	Nguyễn Ngô Ánh Chi	04/11/2017	Nguyễn Hoài Phương	205091162	1,000,000		
			Nguyễn Ngô Hoàng Khôi	12/08/2019			1,000,000		
8	TRƯƠNG HOÀNG LUÂN	321629757	Trương Khả Hân	22/02/2017	Trịnh Thị Thúy Hằng	321341597	1,000,000		
9	LÊ VĂN HIẾU	221016578	Lê Nguyễn Minh Nhật	26/11/2016	Nguyễn Thị Kiều Chinh	211760340	1,000,000		
10	HÀ THỊ HOÀNG VY	261569841	Thiều Hà Phương Anh	13/02/2020	Thiều Văn Đức	260890382	1,000,000		
11	TRẦN THỊ KIM CHI	225525270	Hà Minh Khang	02/10/2018	Hà Minh Phước	230821069	1,000,000		
12	ĐÀO TÓNG KHO	371615089	Đào Trường Phát	11/09/2015	Nguyễn Thị Bích Dền	371723262	1,000,000		



TT	Họ và tên	Phòng, ban, phân xưởng làm việc	Loại hợp đồng lao động	Mã số BHXH	Số CMND/thẻ căn cước công dân	Thời gian ngừng việc		Số tiền hỗ trợ (đvt: đồng)	Ký và ghi rõ họ tên
						Từ ngày tháng năm	Đến ngày tháng năm		
13	LÊ NGỌC THANH	385467961	Nguyễn Thành Danh Nguyễn Thủy Tiên	09/11/2018 30/11/2016	Nguyễn Đạt Thành	385453716	1,000,000 1,000,000		
14	HUYỀN THANH BÌNH	365045189	Huyền Khánh Ngọc Huyền Khánh Hưng	21/10/2015 09/02/2020			365682882 1,000,000 1,000,000		
15	VŨ THỊ VIỆT HẠNG	13598193	Trần Vũ Phương Anh	03/02/2020	Trần Trung Kiên	164138707	1,000,000		
16	ĐINH THANH CÀNH	36084007046	Đinh Thị Hà Phương	27/12/2015	Phạm Thị Hương Thanh	25184005369	1,000,000		
17	BÙI MẠNH HÙNG	162554284	Bùi Lê Khánh Ngân	07/09/2018	Lê Thị Bích Hạnh	34181007423	1,000,000		
18	TRẦN QUỐC TÍN	312082772	Trần Quốc Thông	06/06/2018	Trần Thị Biên Thùy	82190012569	1,000,000		
TỔNG CỘNG (I+II)								60.000.000	

Tổng số tiền hỗ trợ là: 60.000.000 đồng
(Sáu mươi triệu đồng chẵn)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Sơn Hùng

DANH SÁCH HỒ TRỢ NGƯỜI LAO ĐỘNG NGỪNG VIỆC DO ĐẠI DỊCH COVID-19 CỦA CÔNG TY TNHH MTV THÁI BÌNH HƯNG THỊNH

(Kèm theo Quyết định số 3903/QĐ-UBND ngày 06 tháng 10 năm 2021 của UBND tỉnh Đồng Nai)

TT	Họ và tên	Phòng, ban, phân xưởng làm việc	Loại hợp đồng lao động	Mã số BHXH	Thời gian tạm hoãn HĐLĐ/nghỉ không lương		Số tiền hỗ trợ (đvt: đồng)	Tài khoản của người lao động nhận hỗ trợ			Số CMND/thẻ căn cước công dân
					Từ ngày tháng năm	Đến ngày tháng năm		Tên tài khoản	Số TK	Ngân hàng	
I. Hỗ trợ người lao động ngừng việc											
1	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG	Nhân viên bán hàng	Xác định thời hạn 12 tháng	3422332156	01/08/2021	30/09/2021	1.000.000	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG	1012807370	Vietcombank - Chi nhánh Nhơn Trạch	150752591
2	NGUYỄN VIỆT QUỲNH	Nhân viên bán hàng	Xác định thời hạn 12 tháng	7516137442	01/08/2021	30/09/2021	1.000.000	NGUYỄN VIỆT QUỲNH	0401001445644	Vietcombank - Chi nhánh Nhơn Trạch	152118933
3	TÀ THỊ TUYẾT	Nhân viên kinh doanh	Xác định thời hạn 12 tháng	6624180582	01/08/2021	30/09/2021	1.000.000	TÀ THỊ TUYẾT	000000229195	Vietbank - Chi nhánh HCM	272629742
4	TRẦN HOÀNG NAM	Nhân viên bán hàng	Xác định thời hạn 12 tháng	7516158776	01/08/2021	30/09/2021	1.000.000	TRẦN HOÀNG NAM	050105959841	Sacombank - Chi nhánh Nhơn Trạch	371526687
5	ĐỖ HOÀNG THÔNG	Nhân viên lái xe	Xác định thời hạn 12 tháng	7525660814	01/08/2021	30/09/2021	1.000.000	ĐỖ HOÀNG THÔNG	67110000994308	BIDV - Chi nhánh Nhơn Trạch	272703675
6	THẠCH QUỊ CHÂTE	Nhân viên giao hàng	Xác định thời hạn 12 tháng	8421820428	01/08/2021	30/09/2021	1.000.000	THẠCH QUỊ CHÂTE	050130317372	Sacombank - Chi nhánh Nhơn Trạch	334161275
7	TRẦN VĂN KHÊ	Nhân viên lái xe	Xác định thời hạn 12 tháng	5305001721	01/08/2021	30/09/2021	1.000.000	TRẦN VĂN KHÊ	6000281009861	Agribank - Chi nhánh Bà Rịa Vũng Tàu	370965597
II. Hỗ trợ người lao động ngừng việc đang mang thai											
TT	Họ và tên	Thứ tự tại mục I	Số CMND/thẻ căn cước công dân	Số tiền hỗ trợ	Tên tài khoản	Số TK	Ngân hàng				
1	Tà Thị Tuyết	3	272629742	1.000.000	TÀ THỊ TUYẾT	000000229195	Vietbank - Chi nhánh HCM				

II. Hỗ trợ người lao động ngừng việc đang nuôi con đẻ hoặc con nuôi hoặc chăm sóc thay thế trẻ em chưa đủ 06 tuổi										
TT	Họ và tên	Họ và tên trẻ em chưa đủ 6 tuổi	Ngày tháng năm sinh của trẻ em	Họ và tên vợ hoặc chồng ở cột 2	Số CMT/thẻ căn cước công dân của vợ hoặc chồng	Số tiền hỗ trợ (đvt: đồng)	Tên tài khoản	Số TK	Ngân hàng	Số CMND/thẻ căn cước công dân
1	Trần Hoàng Nam	Trần Ngọc Minh Anh	12/05/2019	Nguyễn Ngọc Ven	371645788	1.000.000	TRẦN HOÀNG NAM	050105959841	Sacombank - Chi nhánh Nhơn Trạch	371526687
2	Trần Văn Khện	Trần Gia Kỳ	01/07/2018	Trần Thị Trúc Chi	371278026	1.000.000	TRẦN VĂN KHỆN	6000281009861	Agribank - Chi nhánh Bà Rịa Vũng Tàu	370965597
TỔNG CỘNG (I + II)						10.000.000				

Tổng số tiền hỗ trợ là: 10.000.000 đồng
(Mười triệu đồng chẵn)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Sơn Hùng

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI**

**DANH SÁCH HỒ TRỢ NGƯỜI LAO ĐỘNG NGỪNG VIỆC DO ĐẠI DỊCH COVID -19
CỦA CÔNG TY TNHH KỸ THUẬT KAMINT VIỆT NAM**

(Kèm theo Quyết định số 3983 /QĐ-UBND ngày 06 tháng 10 năm 2021 của UBND tỉnh Đồng Nai)

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

TT	Họ và tên	Phòng, ban, phân xưởng làm việc	Loại hợp đồng lao động	Mã số BHXH	Thời gian tạm hoãn HĐLĐ/người không lương		Số tiền hỗ trợ (đvt: đồng)	Ký và ghi rõ họ tên	Số CMND/thẻ căn cước công dân
					Từ ngày tháng năm	Đến ngày tháng năm			
I. Hỗ trợ người lao động ngừng việc									
1	HUỖNH VĂN TÀI	Công Nhân mài	Xác định thời hạn	7513040827	01/08/2021	01/10/2021	1.000.000		272322456
2	ĐỖ VĂN TRUNG	Công Nhân Lắp ráp	Xác định thời hạn	7513189792	01/08/2021	01/10/2021	1.000.000		272221860
3	LÊ HOÀNG TRONG DŨNG	Công Nhân Lắp ráp	Xác định thời hạn	7515137266	01/08/2021	01/10/2021	1.000.000		272245008
4	NGUYỄN THANH SANG	Công Nhân Lắp Ráp	Xác định thời hạn	9222947671	01/08/2021	01/10/2021	1.000.000		092072002254
5	PHẠM THỊ BÍCH TRÂM	Công Nhân Đóng Gói	Xác định thời hạn	7516133081	01/08/2021	01/10/2021	1.000.000		352426076
6	NGUYỄN VĂN ANH	Công Nhân Lắp Ráp	Xác định thời hạn	7516137724	01/08/2021	01/10/2021	1.000.000		272608265
7	LÊ ĐỨC THẮNG	Công Nhân Lắp Ráp	Xác định thời hạn	7513191624	01/08/2021	01/10/2021	1.000.000		025266157
8	TRẦN THANH TUẤN	Công Nhân Lắp Ráp	Xác định thời hạn	7516160827	01/08/2021	01/10/2021	1.000.000		351322844
9	ĐOÀI THỊ NGỌC NHƯNG	Công Nhân Lắp Ráp	Xác định thời hạn	7516132220	01/08/2021	01/10/2021	1.000.000		025266944
10	BÙI VĂN HIỆP	Công Nhân Máy Mài	Xác định thời hạn	7510133973	01/08/2021	01/10/2021	1.000.000		271992184
11	ĐỖ THỊ CẨM GIANG	Công Nhân Đóng Gói	Xác định thời hạn	8923519390	01/08/2021	01/10/2021	1.000.000		352586499
12	NGUYỄN THỊ TUYẾT MAI	Công Nhân Lắp Ráp	Xác định thời hạn	7525781516	01/08/2021	01/10/2021	1.000.000		271487615
13	TRẦN THỊ TIỀN EM	Công Nhân Lắp Ráp	Xác định thời hạn	8614007307	01/08/2021	01/10/2021	1.000.000		351794464

14	BÙI THỊ MÂN	Công Nhân Đóng Gói	Xác định thời hạn	7914073413	01/08/2021	01/10/2021	1.000.000		212797720
15	TRƯƠNG TUYẾN TRÂM	Công Nhân Kho	Xác định thời hạn	7510006422	01/08/2021	01/10/2021	1.000.000		271920211
16	LÊ THỊ NGỌC HỒNG	Công Nhân Lắp Ráp	Xác định thời hạn	7936383218	01/08/2021	01/10/2021	1.000.000		079190010614
17	TRẦN THỊ MUỘI	Công Nhân Lắp Ráp	Xác định thời hạn	9422279322	01/08/2021	01/10/2021	1.000.000		9422279322
18	TRÀ THỊ KIM HỒNG	Công Nhân Lắp Ráp	Xác định thời hạn	9421480423	01/08/2021	01/10/2021	1.000.000		366150829
19	TRƯƠNG THỊ DUNG	Công Nhân Lắp Ráp	Xác định thời hạn	5615002231	01/08/2021	01/10/2021	1.000.000		225613496
II. Hỗ trợ người lao động ngừng việc đang nuôi con để hoặc con nuôi hoặc chăm sóc thay thế trẻ em chưa đủ 06 tuổi									
TT	Họ và tên	Họ và tên trẻ em chưa đủ 6 tuổi	Ngày tháng năm sinh của trẻ em	Họ và tên vợ hoặc chồng ở cột 2	Số tiền hỗ trợ (đvt: đồng)	Ký và ghi rõ họ tên	Số CMND/thẻ căn cước công dân		
1	ĐOÀI THỊ NGỌC NHUNG	LÊ NHẬT HÙNG	10/08/2017	LÊ THANH HẢI	1.000.000		25266944		
2	LÊ ĐỨC THẮNG	LÊ XUÂN TRƯỜNG	12/06/2020	TRƯƠNG THỊ THU TRANG	1.000.000		25266157		
3	BÙI THỊ MÂN	NGUYỄN HOÀNG MỸ KIM	12/01/2018	NGUYỄN VĂN NU	1.000.000		212797720		
4	TRÀ THỊ NGỌC HỒNG	DIỆP MINH HUY	16/01/2017	DIỆP HOÀNH NI	1.000.000		366150829		
5	TRƯƠNG THỊ DUNG	TRẦN THỊ MỸ CHI	21/07/2019	TRẦN DỪ	1.000.000		225613496		
TỔNG CỘNG (I + II + III)					24.000.000				

Tổng số tiền hỗ trợ là: 24.000.000 đồng
(Hai mươi bốn triệu đồng chẵn)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Sơn Hùng

DANH SÁCH HỒ TRỢ NGƯỜI LAO ĐỘNG NGỪNG VIỆC DO ĐẠI DỊCH COVID-19 CỦA CÔNG TY TNHH MTV CƠ KHÍ CƯỜNG THÁI

(Kèm theo Quyết định số 3893/QĐ-UBND ngày 06 tháng 10 năm 2021 của UBND tỉnh Đồng Nai)

TT	Họ và tên	Phòng, ban, phân xưởng làm việc	Loại hợp đồng lao động	Mã số BHXH	Thời gian tạm hoãn HĐLĐ/nghỉ không lương		Số tiền hỗ trợ (đvt: đồng)	Tài khoản của người lao động nhận hỗ trợ			Số CMND/thẻ căn cước công dân	
					Từ ngày tháng năm	Đến ngày tháng năm		Tên tài khoản	Số TK	Ngân hàng		
I. Hỗ trợ người lao động ngừng việc												
1	TRẦN THỊ THÁI	nhân viên kt	Xác định thời hạn 12 tháng	7512160423	21/07/2021	30/09/2021	1.000.000	TRẦN THỊ THÁI	0401001364575	Vietcombank - Chi nhánh Nhơn Trạch	272754605	
2	ĐÀNG SỸ NGÂN	Công nhân	Không xác định thời hạn	7013006705	21/07/2021	30/09/2021	1.000.000	ĐÀNG SỸ NGÂN	0401000103906	Vietcombank - Chi nhánh Nhơn Trạch	271992930	
3	TRẦN DUY THO	Quản lý công trình	Không xác định thời hạn	7526253039	21/07/2021	30/09/2021	1.000.000	TRẦN DUY THO	1013012377	Vietcombank - Chi nhánh Nhơn Trạch	183615632	
4	TRẦN TUẤN ANH	Quản lý công trình	Không xác định thời hạn	4220980072	21/07/2021	30/09/2021	1.000.000	TRẦN TUẤN ANH	0621000427264	Vietcombank - Chi nhánh Bình Thuận	183415101	
5	TRẦN NGỌC DIỆP	Quản lý công trình	Không xác định thời hạn	7525968252	21/07/2021	30/09/2021	1.000.000	Ký nhận và ghi rõ họ và tên				183614082
6	TRẦN VĂN TỎ	Quản lý công trình	Không xác định thời hạn	7512160424	21/07/2021	30/09/2021	1.000.000	Ký nhận và ghi rõ họ và tên				183349404
II. Hỗ trợ người lao động ngừng việc đang nuôi con đẻ hoặc con nuôi hoặc chăm sóc thay thế trẻ em chưa đủ 06 tuổi												
TT	Họ và tên	Họ và tên trẻ em chưa đủ 6 tuổi	Ngày tháng năm sinh của trẻ em	Họ và tên vợ hoặc chồng ở cột 2	Số tiền hỗ trợ (đvt: đồng)		Tên tài khoản	Số TK	Ngân hàng	Số CMND/thẻ căn cước công dân		
		Ký nhận và ghi rõ họ và tên										
1	TRẦN NGỌC DIỆP	TRẦN THUY LINH	26/04/2019	DOÀN THỊ CÁT	40187005198	1.000.000	Ký nhận và ghi rõ họ và tên			183614082		
2	TRẦN DUY THO	TRẦN MỸ DUYỀN	16/07/2018	NGUYỄN THỊ HƯƠNG	186190517	1.000.000				183615632		
		TRẦN DUY ĐĂNG	06/03/2021		186190517	1.000.000						
3	TRẦN TUẤN ANH	TRẦN DUY TUẤN KHANG	22/12/2020	BIỆN THỊ LAN	183401592	1.000.000	TRẦN TUẤN ANH	0621000427264	Vietcombank - Chi nhánh Bình Thuận	183415101		
TỔNG CỘNG (I + II)							10.000.000					

Tổng số tiền hỗ trợ là: 10.000.000 đồng
(Mười triệu đồng chẵn)



ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH
Nguyễn Sơn Hùng